

CATALOGUE

THỦY SẢN



 **SẢN PHẨM**
CHUYÊN DÙNG CHO TÔM

Có Vietvet Chăn Nuôi Vui Khỏe

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

Lời Giới Thiệu

Đầu tiên, thay mặt HĐQT **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET** xin gửi tới quý khách hàng thân thiết lời tri ân sâu sắc nhất vì đã tin nhiệm và đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Được thành lập và đi vào hoạt động chính thức từ năm 1999, với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, nhập khẩu và phân phối nguyên liệu thuốc thú y, thành phẩm thuốc thú y và thuốc thủy sản từ các nước Châu Âu, **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET** tiếp tục phát triển lớn mạnh, chứng tỏ vị trí của mình và phấn đấu trở thành một trong những nhà sản xuất và cung cấp thuốc thú y, thuốc thủy sản đứng đầu để đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế.

VIETVET đã được BNN&PTNT - Cục Thú Y cấp giấy chứng nhận **GMP-WHO** cho 5 dây chuyền sản xuất (dây chuyền sản xuất thuốc dạng dung dịch tiêm, dây chuyền sản xuất thuốc dạng dung dịch uống, dây chuyền sản xuất thuốc dạng bột non-Beta-lactam, dây chuyền sản xuất thuốc dạng hỗn dịch tiêm, và dây chuyền sản xuất thuốc dạng bột Beta-lactam).

Công ty chúng tôi với tiêu chí: **“Cổ Vietvet Chăn Nuôi Vui Khỏe”** hy vọng sẽ đáp ứng mọi nhu cầu và làm hài lòng quý khách hàng.



Cổ Vietvet Chăn Nuôi Vui Khỏe

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu



Mục Lục

NHÓM KHÁNG SINH ĐIỀU TRỊ DẠNG BỘT

DOXIN 150	05
AQUADOXIN 20	
AQUADOXIN 50	
O.T.C FOR AQUA	06
O.T.C FOR AQUA 40 EXTRA	
SULTRIM S.TP 20	
SULTRIM S.TP 40	07
SULTRIM F AQUA	

NHÓM KHÁNG SINH ĐIỀU TRỊ DẠNG DUNG DỊCH

SUFAPRIM-MAX

NHÓM ĐIỀU TRỊ NỘI NGOẠI KÝ SINH TRÙNG

PRAZI-FAST 10	08
PRAZI-FAST 20	

NHÓM XỬ LÝ NƯỚC - CẢI TẠO MÔI TRƯỜNG

GLUBEN-ACT	
GLUBEN-ACT 150	09
GLUBEN-ACT 350 PRO	
BKC PRO 80	
BROPOL 50	10
IODINE 90	
COPPER-ACT	
SUPER CLEANER	11
NANO BẠC	

NHÓM CHẾ PHẨM SINH HỌC XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG - HẤP THỤ KHÍ ĐỘC

YUCCA ZERO - BỘT	
YUCCA ZEO - HẠT	12
YUCCA 99	
YUCCA 50	
CLEAN - MAX (ĐẬM ĐẶC)	13
CLEAN - MAX (NEW - ĐẶC BIỆT)	

ENZYME B.L.C	
PERFECT-ZYME	14
PRO-ENZYME	
PRO-ENZYME (P)	

NHÓM DINH DƯỠNG TĂNG TRƯỞNG GIẢI ĐỘC GAN

AMINO PHOSPHORIC ACID	15
BELUCAN	
BEST LIVER	
BUTACOLAMIN	16
GLUCAN PLUS	
GROW-MIX	
AQUA LIVER	17
AQUA-GROW (BỘT)	
AQUA-GROW (NƯỚC)	

NHÓM DINH DƯỠNG TĂNG CƯỜNG MIỄN DỊCH

SACBA ZYME	18
BIOZYME FOR AQUA	

NHÓM BỔ SUNG VITAMIN KHOÁNG CHẤT - CHẤT ĐIỆN GIẢI

ADE VIT C	
AQUA-MIX	19
DẦU GAN MỤC	
BUTAFOS	
AQUA PRO	20
SORBIVIT FOR SHRIMP	
CI - C TẠT	
MINERAL-MIX	21
VITA C 250	
VITAMIN C FOR AQUA	
VITAGROW	

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

NHÓM KHÁNG SINH ĐIỀU TRỊ - DẠNG BỘT

DOXIN 150



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị đốm đỏ, thối mang, lồi mắt, xuất huyết miệng, vây, bụng và nội tạng

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Doxycycline 150 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Chuyên trị vi khuẩn *Mycoplasma* gây các bệnh đường ruột trên thủy sản. Các bệnh đốm đỏ, thối mang, lồi mắt, xuất huyết miệng, vây, bụng; xung huyết nội tạng.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa tan thuốc với nước sạch, khuấy đều rồi trộn với thức ăn, sau đó dùng dầu bao để kết chặt thức ăn, để 15 - 30 phút rồi cho ăn.
Điều trị: 5 g/1kg thức ăn, ngày 2 lần, trong 3 - 5 ngày.

AQUADOXIN 20



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị đỏ thân trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Doxycycline hyclate 200 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị bệnh đỏ thân trên tôm do các loại vi khuẩn như: *Aeromonas*, *Flexibacter*, *Vibrio* spp, *Streptococcus*.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn đều trong thức ăn, cho ăn liên tục 5-7 ngày.
Tôm: 15-20g/kg thức ăn/ ngày.
Nếu thuốc đã trộn với thức ăn nên dùng ngay.

AQUADOXIN 50



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị đỏ thân trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Doxycycline hyclate 500 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị bệnh đỏ thân trên tôm hùm gây ra bởi vi khuẩn *Vibrio alginolyticus*.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn đều trong thức ăn, cho ăn liên tục 5 - 7 ngày.
Tôm: 7 - 8 g/ kg thức ăn/ ngày.
Nếu thuốc đã trộn với thức ăn nên dùng ngay.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

O.T.C FOR AQUA



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị bệnh phát sáng trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Oxytetracycline HCl 500 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị bệnh nhiễm khuẩn huyết, đốm đỏ, thối đuôi, thối vây, lở loét trên cá do *Aeromonas*, *Pseudomonas*, *Edwardsiella tarda*.
Trị bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio* trên tôm.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn vào thức ăn: 3 - 4 g/ kg thức ăn/ lần, ngày ăn 2 lần, liên tục 5 ngày.
Nếu thuốc đã trộn với thức ăn nên dùng ngay.

O.T.C FOR AQUA 40 EXTRA



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị bệnh phát sáng trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Oxytetracycline HCl 400 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị bệnh nhiễm khuẩn huyết, đốm đỏ, thối đuôi, thối vây, lở loét do *Aeromonas*, *Pseudomonas*, *Edwardsiella tarda*.
Điều trị bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio* trên tôm.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- **Trộn vào thức ăn:** 3 - 5g/kg thức ăn, ngày ăn 2 lần, liên tục 5 - 7 ngày.
- Liều dùng có thể tăng tùy theo tình hình dịch bệnh và khả năng bắt mồi của tôm.
Nếu thuốc đã trộn với thức ăn nên dùng ngay.

SULTRIM S.TP 20



Quy cách: 500 g, 1 kg

Đặc trị bệnh phát sáng, đường ruột, phân trắng

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Sulfamethoxazole 200 mg
Trimethoprim 40 mg

CÔNG DỤNG:

Điều trị bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio* trên tôm, nhiễm khuẩn trên cá do các loại vi khuẩn *Aeromonas*, *Pseudomonas*.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Liều dùng:
- Dùng 4 - 6 g/1kg thức ăn, 2 lần/ngày và cho ăn thường xuyên.
- **Khi có dấu hiệu bệnh:** 10 g/1 kg thức ăn, 4 lần/ngày, liên tục 5 ngày.
Cách dùng: Hòa Sultrim S.TP với 50 ml nước sạch phun hoặc trộn đều dung dịch với 1kg thức ăn để trong vòng 10 phút dùng chất kết dính bao bọc trước khi cho ăn.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

SULTRIM S.TP 40



Quy cách: 500 g, 1 kg

Chuyên trị bệnh hoại tử gan tụy, bệnh đốm đen, phân trắng, phân lỏng, phân đứt khúc, trống đường ruột, vi bào tử trùng trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Sulfamethoxazole 400 mg
Trimethoprim 80 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Phòng và trị bệnh trên tôm: Bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio*, bệnh đỏ mang, phồng nắp mang, rụng chân và càng tôm, lở và mòn vỏ tôm, thối đuôi, nhiễm trùng đường ruột tiêu hóa, hoại tử gan tụy.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Dùng 2 - 3 g/1kg thức ăn, 2 lần/ngày và cho ăn thường xuyên.
Khi tôm có dấu hiệu bệnh: 5 g/kg thức ăn, 4 lần/ngày, liên tục 5 ngày.

SULTRIM F AQUA



Quy cách: 500 g, 1 kg

Chuyên trị bệnh phát sáng, phân trắng, phân lỏng, phân đứt khúc, vi bào tử trùng trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Sulfadimidine sodium 400 mg
Trimethoprim 80 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Phòng và trị bệnh trên tôm: Điều trị bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio*, rụng chân và càng tôm, lở và mòn vỏ tôm, thối đuôi, nhiễm trùng đường ruột tiêu hóa, phân lỏng, phân đứt khúc, phân trắng, hoại tử gan tụy.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Liều dùng: Trộn 6g/1kg thức ăn, 2 lần/ngày, liên tục 4-5 ngày.
Cách dùng: Hòa thuốc với nước sạch phun hoặc trộn đều dung dịch vào thức ăn để trong vòng 10 phút dùng chất kết dính bao bọc trước khi cho ăn.

NHÓM KHÁNG SINH ĐIỀU TRỊ - DẠNG DUNG DỊCH

SUFAPRIM-MAX



Quy cách: 500 ml, 1 lít

Đặc trị bệnh phát sáng trên tôm

THÀNH PHẦN:
Trong 1 ml

Sulfadimidine 400 mg
Trimethoprim 80 mg
Dung môi vừa đủ 1 ml

CÔNG DỤNG:

Trị bệnh phát sáng do vi khuẩn *Vibrio* trên tôm.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn 6 ml/kg thức ăn, ngày 2 lần, liên tục 4 - 5 ngày.
Lưu ý: Pha thuốc với 1 ít nước, trộn đều vào thức ăn, để yên 30 phút cho thuốc ngấm đều rồi cho ăn.

NHÓM ĐIỀU TRỊ NỘI - NGOẠI KÝ SINH TRÙNG

PRAZI-FAST 10



Quy cách: 500 g, 1 kg

Xổ nội, ngoại ký sinh trùng, giun tròn, giun đầu gai, sán dây

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Praziquantel 100 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị tất cả các loại nội, ngoại ký sinh trùng bao gồm cả loài giun tròn, giun đầu gai và sán dây.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn thật đều thuốc vào thức ăn.
Điều trị: 2 - 5 g/kg thức ăn, cho ăn liên tục 3 - 5 ngày.
Phòng bệnh: 2 g/kg thức ăn, cho ăn liên tục 2 - 3 ngày, định kỳ 2 tháng/lần.

PRAZI-FAST 20



Quy cách: 500 g, 1 kg

Xổ nội, ngoại ký sinh trùng, giun tròn, giun đầu gai, sán dây

THÀNH PHẦN:
Trong 1 g

Praziquantel 200 mg
Tá dược vừa đủ 1 g

CÔNG DỤNG:

Điều trị nội ngoại ký sinh trùng.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn thật đều thuốc vào thức ăn:
Điều trị: 1 - 2,5 g/ kg thức ăn, cho ăn liên tục 3 - 5 ngày.
Phòng bệnh: 1 g/ kg thức ăn, cho ăn liên tục 2 - 3 ngày, định kỳ 2 tháng/ lần.

NHÓM XỬ LÝ NƯỚC - CẢI TẠO MÔI TRƯỜNG

GLUBEN-ACT



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Diệt khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật, sát trùng dụng cụ dùng trong nuôi trồng thủy sản

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Glutaraldehyde 10 %
Benzalkonium chloride 3 %
Dung môi vừa đủ 1 lít

CÔNG DỤNG:

- Diệt các loại vi khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật trong nước ao nuôi.
- Sát trùng dụng cụ dùng trong nuôi trồng thủy sản.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa vào nước rồi tạt đều khắp ao nuôi.
Sử dụng định kỳ: 1 lít/ 1.200 - 1.500 m³ nước, 5 - 7 ngày/ lần.
Diệt khuẩn nhanh: 1 lít/ 800 - 1.000 m³ nước, dùng 3 ngày liên tiếp.
Khử trùng nước trong ao ủ và thiết bị: 3 ml/ 1 m³ nước, ngâm trong 8 - 10 giờ và sau đó rửa sạch bằng nước bình thường.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

GLUBEN-ACT 150



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Diệt khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật, sát trùng dụng cụ dùng trong nuôi trồng thủy sản

THÀNH PHẦN: Trong 1 lít

Glutaraldehyde 150 g
Benzalkonium chloride 150 g
Dung môi vừa đủ 1 lít

CÔNG DỤNG:

Diệt các loại vi khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật trong nước ao nuôi.
Sát trùng dụng cụ dùng trong nuôi trồng thủy sản.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa vào nước rồi tạt đều khắp ao nuôi.
Sử dụng định kỳ: 1 lít/ 2.500 - 3.000 m³ nước, định kỳ 5 - 7 ngày/ lần.
Diệt khuẩn nhanh: 1 lít/ 1.200 - 1.500 m³ nước, dùng 3 ngày liên tiếp.
Khử trùng nước trong ao ủ và thiết bị: 3 ml/ 2 m³ nước, ngâm trong 8 - 10 giờ và sau đó rửa sạch bằng nước bình thường.

GLUBEN-ACT 350 PRO



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Diệt khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật, sát trùng dụng cụ

THÀNH PHẦN: Trong 1 lít

Glutaraldehyde 350 g
Alkyl dimethyl benzyl ammonium chloride 320 g
Dung môi vừa đủ 1000 ml

CÔNG DỤNG:

- **Gluben-ACT pro** có tác dụng sát trùng phổ rộng, diệt được nhiều loại vi khuẩn, virus, nấm, nguyên sinh động vật có trong ao nuôi.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- **Xử lý khuẩn khí ao nhiễm bệnh:** Dùng 1 lít **Gluben-ACT pro**/ 5.000 - 7.000 m³ nước, 2 ngày liên tục.
- **Định kỳ xử lý ao:** Dùng 1 lít **Gluben-ACT pro**/ 8.000 - 10.000 m³ nước, định kỳ 1 lần/ tuần.
Lưu ý:
- Pha loãng thật nhiều với nước và tạt đều khắp ao vào 8 - 10 giờ sáng (lúc trời nắng).
- Lắc đều trước khi sử dụng.
- Cảm quan (màu sắc, mùi vị,...) của sản phẩm có thể thay đổi nhưng không ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

BKC PRO 80



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Sát trùng, tiêu diệt các loại virút, vi khuẩn, nấm

THÀNH PHẦN: Trong 1 lít

Benzalkonium chloride 80 %
Dung môi vừa đủ 1 lít

CÔNG DỤNG:

Sát trùng, tiêu diệt các loại virút, vi khuẩn, nấm, nguyên sinh động vật trong nước ao nuôi tôm.
Sát trùng dụng cụ nuôi, bể ương.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Pha nước rồi tạt khắp ao.
Tôm từ 45 - 75 ngày tuổi: 0,5 lít thuốc/1.300 m² bề mặt. Dùng 2 tuần/lần.
Tôm từ 75 - 100 ngày tuổi: 0,7 lít thuốc/1.300 m² bề mặt. Dùng 1 tuần/lần.
Tôm từ 100 ngày tuổi đến khi thu hoạch: 1 lít thuốc/1.300 m² bề mặt. Dùng 1 tuần/lần.
Vệ sinh bể tôm giống và các thiết bị nuôi: 3 ml/ 1m³ nước. Ngâm bể nuôi và dụng cụ nuôi trong 10 giờ sau đó xả sạch bằng nước.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

BROPOL 50



Quy cách: 500 ml, 1 lít

Tiêu diệt nhanh các loại nấm, nấm đồng tiền & nguyên sinh động vật

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Bronopol 50 %
Dung môi vừa đủ 1 lít

CÔNG DỤNG:

Phòng trị nấm đồng tiền (nấm bàn chân chó) trên ao tôm, ao bọt.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hoà với nước và tát trực tiếp xuống ao.
- Tôm 15 - 45 ngày tuổi: 3.000 - 5.000 m³.
- Tôm trên 45 ngày tuổi: 2.000 - 3000 m³.

IODINE 90



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Sát trùng, diệt khuẩn, xử lý nước, dọn tẩy ao nuôi

THÀNH PHẦN:
Trong 100 ml

Povidone Iodine 9 990 mg
Dung môi vừa đủ 100 ml

CÔNG DỤNG:

Diệt khuẩn, xử lý nước, sát trùng dụng cụ chăn nuôi, ao nuôi tôm, cá.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa tan thuốc vào nước, sau đó tát đều khắp ao.
Sử dụng vào buổi chiều tối sẽ đạt hiệu quả cao nhất.
Khử trùng bể và dụng cụ nuôi: 1 ml/ 1 lít nước, tưới cho ướt bề mặt bể nuôi, dụng cụ. Để yên 5 - 6 giờ, sau đó rửa sạch bằng nước thường.
Khử trùng định kỳ nước ao: 1 lít/ 8.000 - 10.000 m³ nước ao, dùng 5 - 7 ngày/ lần.

Xử lý nước ao khi tôm mắc bệnh: 1 lít/ 5.000 - 7.000 m³ nước ao, dùng 3 - 5 ngày liên tiếp.
Xử lý nước ao trong giai đoạn chuẩn bị ao: 1 lít/ 5.000 - 7.000 m³ nước ao, để trong 3 ngày và sau đó thả giống.
Lưu ý: Hòa thuốc vào nước sau đó tát đều khắp mặt ao và mở máy đập nước. Tùy vào môi trường nước ao nuôi tăng hoặc giảm liều lượng thích hợp.

COPPER-ACT



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Diệt tảo, diệt ký sinh trùng, ổn định màu nước

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Các thành phần chính:
Đồng (Cu) (min - max)
..... 18 000 - 23 000 mg
Chất mang (nước cất) vừa đủ 1 lít

Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH:
Copper sulfate, Copper as elemental, Chất mang (nước cất).

CÔNG DỤNG:

Diệt các loại tảo trong ao nuôi.
Ngăn ngừa và hạn chế sự phát triển của rong, tảo trong ao nuôi.
Quản lý màu nước, ổn định pH trong ao nuôi, tạo môi trường thuận lợi cho vật nuôi phát triển.
Tiêu diệt các loại ký sinh trùng như trùng bánh xe, trùng quả dưa, trùng mỏ neo, bào tử trùng và các loại giun sán lá, ký sinh trên da, mang, vây....
Hỗ trợ phòng các bệnh do vi khuẩn và virus gây ra: đốm trắng, đầu vàng, bệnh phát sáng, đen mang, sung phồng nắp mang.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Diệt tảo: - Phòng ngừa rong, tảo phát triển: 1 lít / 6.000 - 8.000 m³ nước.
- **Diệt rong, tảo:** 1 lít/ 3.000 - 5.000 m³ nước. Tùy theo số lượng tảo trong ao nuôi mà sử dụng sản phẩm cho phù hợp.

Diệt khuẩn - ký sinh, xử lý môi trường khi tôm, cá bị bệnh:
- **Diệt nấm, nguyên sinh động vật, ký sinh trùng:** 1 lít/ 3.000 m³ nước.
- **Virus gây bệnh:** 1- 2 lít/ 3.000 m³ nước.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

SUPER CLEANER



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Khử độc tố tồn lưu, khử kim loại nặng, giảm độ nhớt của nước ao nuôi

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Các thành phần chính:
Sodium lauryl ether sulfate (min) 60 000 mg
Sodium thiosulfate (min) 90 000 mg
Sodium lauryl sulfate (min) 200 000 mg
Chất mang (nước cất) vừa đủ 1 lít
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
Sodium lauryl ether sulfate, Sodium thiosulfate, Sodium lauryl sulfate, Chất mang (nước cất).

CÔNG DỤNG:

Khử các độc tố tồn lưu (thuốc trừ sâu, hóa chất các loại, sinh vật phù du chết...), khử kim loại nặng có trong ao nuôi.
Giảm độ nhớt, hạn chế sức căng bề mặt, các chất lơ lửng trong ao nuôi.
Giúp mang, vây và thân cá sạch. Hỗ trợ phòng bệnh nấm nhớt ở mang cá.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Pha loãng vào nước sạch, tạt đều xuống ao vào thời điểm nắng nóng.
Theo tỷ lệ: 1 lít/ 800 m³ nước ao, 2 - 3 ngày/ lần.

NANO BẠC



Quy cách: 100 ml, 500 ml, 1 lít

Chuyên gia xử lý nước, khử trùng, diệt virus, vi khuẩn, nấm, tảo, vi khuẩn sinh khí độc gây hại cho ao nuôi

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Nano bạc 1000 ppm
Dung môi vừa đủ 1000 ml

CÔNG DỤNG:

- Phòng và diệt virus, vi khuẩn gây bệnh trong ao nuôi tôm, cá, cua, ốc, ếch, baba..., ổn định màu nước.
- Khử trùng, diệt nấm, tảo, xử lý chất cặn hữu cơ dưới đáy ao; khử khí độc gây hại, khử mùi hôi tanh cho ao, làm trong nguồn nước.
- Tăng sức đề kháng cho vật nuôi trong ao.

- Hạn chế hiện tượng tôm, cá nổi đầu. Hỗ trợ điều trị các bệnh đường ruột, gan, mật, tụy, nội ký sinh trùng, đốm đỏ, đốm trắng, bệnh nấm thủy mi, nấm mang, nấm bào tử và bệnh hoại tử trên tôm do *Vibrio parahaemolyticus*.
- An toàn tuyệt đối cho người và thủy sinh.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa tan 0,5 - 1 lít dung dịch vào 100 lít nước, trước khi tạt đều xuống ao.
- **Xử lý định kỳ:** 0,5 lít/ 3000 - 5000 m³ nước ao nuôi, 2 - 4 tuần/ lần, tạt vào lúc sáng sớm hoặc chiều tối.
- **Khí nước bị ô nhiễm nặng:** 0,5 lít/ 3000 - 5000 m³ nước ao nuôi, 2 lần/ tuần, xử lý 2 lần.
- **Diệt tảo:** 0,5 - 1 lít/ 3000 - 5000 m³ 2 ngày/ lần, xử lý 3 lần vào lúc 9 giờ tối.
Lưu ý: Sau khi dùng Nano Bạc 48h - 72h nên xử lý lại nguồn nước bằng men vi sinh.
- **Cho ăn hỗ trợ trị bệnh:** Pha với một ít nước, phun đều lên thức ăn, cho ăn ngày 1 lần, liên tục 3 ngày, vào lúc 6 - 7 giờ sáng.
+ **Tom, cá dưới 1 tháng tuổi:** 3 - 5 ml/ 1 kg thức ăn.
+ **Tom, cá trên 2 tháng tuổi:** 3 - 5 ml/ 2 kg thức ăn.

NHÓM CHẾ PHẨM SINH HỌC XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG - HẤP THỤ KHÍ ĐỘC

YUCCA ZEO - BỘT



Quy cách: 10 kg, 20 kg

Hấp thu nhanh khí độc, phân hủy mùn hữu cơ, cải thiện môi trường nước

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

Chất chính
Saponin (min) 1 500 mg
Chất khác
Protease (min) 10 000 UI
Bacillus spp. 1 x 10⁹ CFU

Chất mang (Zeolit) vừa đủ 1 kg
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Yucca schidigera, Protease, *Bacillus subtilis*, Chất mang (Zeolit).

CÔNG DỤNG:

Hấp thu nhanh các khí độc NH₃, phân hủy các chất cặn bã trong ao nuôi một cách hiệu quả giúp cải thiện chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản.
Làm sạch đáy ao, hạn chế sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh. Ổn định pH và tăng hàm lượng oxy hòa tan trong ao nuôi.
Tăng cường hoạt động của các vi sinh vật có lợi cho môi trường nuôi.
Duy trì và cải thiện chất lượng nước, tạo điều kiện cho tôm, cá phát triển.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Cải tạo ao chuẩn bị thả giống: 3 - 4 kg/ 1.000 m³ nước.
Trong quá trình nuôi: 1 kg/ 1.000 - 1.500 m³ nước, 10 - 15 ngày/ lần.
Ao bị ô nhiễm nặng: 4 - 5 kg/ 1.000 m³ nước.
Lưu ý: Rải đều khắp mặt ao, thời gian dùng thích hợp khoảng 15h chiều và kết hợp chạy quạt máy.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

YUCCA ZEO - HẠT



Quy cách: 10 kg, 20 kg

Hấp thu nhanh khí độc, phân hủy mùn hữu cơ, cải thiện môi trường nước

THÀNH PHẦN: Trong 1 kg

Chất chính
Saponin (min) 1 500 mg
Chất khác
Protease (min) 10 000 UI
Bacillus spp. 1 x 10⁸ CFU

Chất mang (Zeolit) vừa đủ 1 kg
Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Yucca schidigera, Protease, Bacillus subtilis, Chất mang (Zeolit).

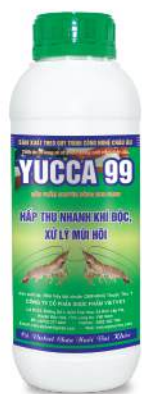
CÔNG DỤNG:

Hấp thu nhanh các khí độc NH₃, phân hủy các chất cặn bã trong ao nuôi một cách hiệu quả giúp cải thiện chất lượng nước trong nuôi trồng thủy sản.
Làm sạch đáy ao, hạn chế sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh. Ổn định pH và tăng hàm lượng oxy hòa tan trong ao nuôi.
Tăng cường hoạt động của các vi sinh vật có lợi cho môi trường nuôi.
Duy trì và cải thiện chất lượng nước, tạo điều kiện cho tôm, cá phát triển.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Cải tạo ao chuẩn bị thả giống: 3 - 4 kg/ 1.000 m³ nước.
Trong quá trình nuôi: 1 kg/ 1.000 - 1.500 m³ nước, 10 - 15 ngày/ lần.
Ao bị ô nhiễm nặng: 4 - 5 kg/ 1.000 m³ nước.
Lưu ý: Rải đều khắp mặt ao, thời gian dùng thích hợp khoảng 15h chiều và kết hợp chạy quạt máy.

YUCCA 99



Quy cách: 500 ml, 1 lít

Hấp thu nhanh khí độc, xử lý mùi hôi

THÀNH PHẦN: Trong 1 lít

Các thành phần chính:
Saponin (min) 1%
Chất mang (nước cất) vừa đủ 1 lít
Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.

THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
Yucca schidigera, chất mang (nước cất).

CÔNG DỤNG:

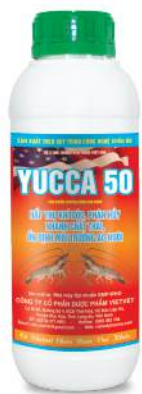
Hấp thu nhanh khí độc như NH₃, H₂S, NO₂... và an toàn.
Cải thiện nước trong nuôi trồng thủy sản, tạo màu nước đẹp, cấp cứu tôm, cá nổi đầu nhanh chóng

Cho ăn giúp gia tăng tốc độ tăng trưởng, giảm hệ số chuyển đổi thức ăn (FCR), giảm chất thải hữu cơ.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Pha loãng vào nước, tạt đều khắp ao.
Liều: 1 lít/ 12.000 - 15.000 m³ nước ao nuôi.
Trường hợp trộn cho ăn: 1 - 2 ml/ kg thức ăn.

YUCCA 50



Quy cách: 1 lít

Hấp thụ khí độc, phân hủy nhanh chất thải, ổn định môi trường ao nuôi

THÀNH PHẦN: Trong 1 lít

Saponin (min) 4 %
Chất mang (nước cất) vừa đủ 1 lít
Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.

Nguyên liệu chính :
Yucca schidigera, Chất mang (nước cất).

CÔNG DỤNG:

Hấp thu và ngăn chặn khí NH₃, H₂S trong ao nuôi, tăng hàm lượng oxy hòa tan trong nước, ổn định pH.
Cải thiện chất lượng nước ao nuôi, tạo môi trường ao nuôi trong sạch, giúp tôm, cá phát triển nhanh, ngăn chặn sự phát triển của mầm bệnh.
Giải quyết nhanh chóng và an toàn hiện tượng tôm, cá nổi đầu, kéo dãn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Sử dụng định kỳ:
1 lít/ 8.000 m³ nước, tạt đều xuống ao vào thời điểm nắng nóng, đồng thời mở mạnh máy quạt nước 5 - 7 ngày/ lần.

Trong trường hợp xử lý:
1 lít/ 6.000 - 7.000 m³ nước.
Lưu ý: không sử dụng đồng thời Yucca với các loại hóa chất khử trùng khác.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

CLEAN - MAX (ĐẬM ĐẶC)



Quy cách: 1 kg, 5 kg

Hấp thu nhanh khí độc, phân hủy mùn hữu cơ, bổ sung khoáng chất cho ao nuôi

THÀNH PHẦN: Trong 1 kg

Chất chính
Saponin (min) 7.000 mg
Chất khác
Bacillus spp. (min) 1×10^8 CFU
Saccharomyces spp. (min) 1×10^8 CFU
Chất mang (Azomite, Bentonite, Zeolite) vừa đủ

..... 1 kg
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
Nguyên liệu chính: *Yucca schidigera*, *Bacillus subtilis*, *Saccharomyces cerevisiae*, Chất mang (Azomite, Bentonite, Zeolite).

CÔNG DỤNG:

LẮNG TỤ - PHÂN HỦY - HẤP THU

- Hấp thu, tiêu trừ các độc tố, kim loại nặng, khí độc NH_3 , H_2S là nguyên nhân làm đáy ao bị ô nhiễm (đen, hôi thối).
- Làm sạch đáy ao, cải thiện chất lượng nước trong Nuôi trồng thủy sản - Vật nuôi thủy sản (Ôc hương, Tôm, Cua, Cá,...)
- Phân hủy tối đa các chất hữu cơ thối rữa dưới đáy

ao, hạn chế sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh.
- Điều tiết, ổn định pH theo hướng cân bằng và tăng hàm lượng oxy hòa tan, bổ sung chất khoáng trong ao nuôi.
- Bổ sung các vi sinh có lợi, kích thích tiêu hóa Vật nuôi thủy sản (Ôc hương, Tôm, Cua, Cá,...), giảm tiêu hao thức ăn, lớn nhanh, giúp môi trường ao nuôi luôn ổn định.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- Định kỳ 5 - 7 ngày : 1 kg/ 10.000 - 20.000 m³.
- Hỗ trợ khi phòng bệnh: 1 kg/ 6.000 - 10.000 m³.
- Kết hợp khi điều trị bệnh: 1 kg/ 4.000 - 6.000 m³.
Lưu ý: Rải đều khắp mặt ao, thời gian dùng thích hợp vào buổi chiều và kết hợp chạy quạt máy. Sử dụng thường xuyên sẽ tăng hiệu quả trong nuôi trồng thủy sản.

CLEAN - MAX (NEW - ĐẶC BIỆT)



Quy cách: 1 kg, 5 kg, 10 kg

Bổ sung enzyme, tăng cường hấp thu khí độc, phân hủy mùn bã hữu cơ, sử dụng đạt hiệu quả cao trong mùa lạnh

THÀNH PHẦN: Trong 1 kg

Chất chính
Saponin (min) 7.000 mg
Chất khác
Bacillus spp. (min) 1×10^8 CFU
Saccharomyces spp. (min) 1×10^8 CFU
Protease 20.000 UI
Amylase 10.000 UI

Cellulase 50.000 UI
Chất mang (Azomite, Bentonite, Zeolite) vừa đủ 1 kg
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
Nguyên liệu chính: *Yucca schidigera*, *Bacillus subtilis*, *Saccharomyces cerevisiae*, Protease, Amylase, Cellulase, Chất mang (Azomite, Bentonite, Zeolite).

CÔNG DỤNG:

LẮNG TỤ - PHÂN HỦY - HẤP THU

- Hấp thu, tiêu trừ các độc tố, kim loại nặng, khí độc NH_3 , H_2S là nguyên nhân làm đáy ao bị ô nhiễm (đen, hôi thối).
- Làm sạch đáy ao, cải thiện chất lượng nước trong Nuôi trồng thủy sản - Vật nuôi thủy sản (Ôc hương, Tôm, Cua, Cá,...)
- Phân hủy tối đa các chất hữu cơ thối rữa dưới đáy

ao, hạn chế sự phát triển của vi khuẩn gây bệnh.
- Điều tiết, ổn định pH theo hướng cân bằng và tăng hàm lượng oxy hòa tan, bổ sung chất khoáng trong ao nuôi.
- Bổ sung các vi sinh có lợi, kích thích tiêu hóa Vật nuôi thủy sản (Ôc hương, Tôm, Cua, Cá,...), giảm tiêu hao thức ăn, lớn nhanh, giúp môi trường ao nuôi luôn ổn định.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- Định kỳ 5 - 7 ngày: 1 kg/ 10.000 - 20.000 m³
- Hỗ trợ khi phòng bệnh: 1 kg/ 6.000 - 10.000 m³
- Kết hợp khi điều trị bệnh: 1 kg/ 4.000 - 6.000 m³
Lưu ý: Rải đều khắp mặt ao, thời gian dùng thích hợp vào buổi chiều và kết hợp chạy quạt máy. Sử dụng thường xuyên sẽ tăng hiệu quả trong nuôi trồng thủy sản.

ENZYME B.L.C



Quy cách: 500 g, 1 kg

Phân hủy mùn bã hữu cơ, khử khí độc

THÀNH PHẦN: Trong 1 kg

Các thành phần chính:
Bacillus spp. (min) 1×10^8 CFU
Lactobacillus spp. (min) 1×10^8 CFU
Chất mang (Dextrose) vừa đủ 1 kg
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

NGUYÊN LIỆU CHÍNH: *Bacillus subtilis*, *Lactobacillus acidophilus*, Chất mang (Dextrose).

CÔNG DỤNG:

Cung cấp vi sinh vật có lợi giúp phân hủy mùn bã hữu cơ, tạo môi trường sạch và ổn định cho tôm, cá phát triển.
Làm sạch đáy ao, giảm khí độc NH_3 , H_2S , tăng lượng oxy hòa tan, cân bằng hệ sinh thái trong ao, ổn định màu nước, ngăn chặn hiện tượng tôm, cá nổi đầu.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Sử dụng định kỳ:
100 g/ 1.200 - 1.600 m³ nước, 5 - 7 ngày/ lần trong suốt quá trình nuôi.
Ao bị ô nhiễm nặng:
100 g/ 600 - 1.000 m³ nước.
Tùy vào môi trường nuôi, tăng giảm liều cho phù hợp.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

PERFECT-ZYME



Quy cách: 500 g, 1 kg

Men vi sinh xử lý đáy ao, khử khí độc, chống đen bùn

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

*** Các thành phần chính:**
Bacillus spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Lactobacillus spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
*** Các thành phần khác:**
Saccharomyces spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Nitrosomonas spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Nitrobacter spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
 Protease (min) 500 UI
 Amylase (min) 500 UI
 Chất mang (Dextrose và CaCO₃) vừa đủ 1 kg
 Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
Bacillus subtilis, *Lactobacillus acidophilus*,
Saccharomyces cerevisiae, *Nitrosomonas* spp.,
Nitrobacter spp., Protease, Amylase, Chất mang
 (Dextrose và CaCO₃).

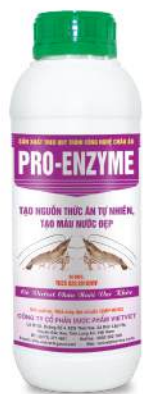
CÔNG DỤNG:

Làm sạch đáy ao, loại trừ NH₃, H₂S, NO₂, ... bùn đen, thức ăn thừa, phân cá, xác tảo, rong. Mùi hôi thối ở đáy ao, tạo nền đáy sạch, giúp tôm, cá bắt mồi nhanh hơn. Tăng lượng oxy hòa tan, cân bằng hệ sinh thái trong ao, ngăn chặn hiện tượng tôm, cá nổi đầu. Chống thối nước và đen bùn ở đáy ao, ổn định màu nước trong ao.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Sử dụng định kỳ: 1kg/8.000 - 10.000 m³ nước, 7 - 10 ngày/lần, trong suốt quá trình nuôi.
Xử lý khẩn cấp: 1kg/5.000 m³ nước.
 Tùy vào môi trường, tăng giảm liều cho phù hợp.

PRO-ENZYME



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Tạo nguồn thức ăn tự nhiên, tạo màu nước đẹp

THÀNH PHẦN:

Trong 1 lít

Các thành phần chính:
Bacillus subtilis 10⁹ CFU
Saccharomyces cerevisiae 10⁹ CFU
Các thành phần khác:
Nitrosomonas spp. 10⁹ CFU
Nitrobacter spp. 10⁹ CFU
 Amylase 500 UI
 Protease 500 UI
 Cellulase 500 UI
 Chất mang vừa đủ 1 lit
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: *Bacillus subtilis*,
Saccharomyces cerevisiae, *Nitrosomonas*
 spp., *Nitrobacter* spp., Amylase,
 Protease, Cellulose, nước cất.

CÔNG DỤNG:

Tạo nguồn thức ăn tự nhiên: Trứng nước, sinh và tảo, ổn định pH, tạo môi trường ao nuôi tốt. Tăng hàm lượng oxy trong nước ao nuôi, giải quyết hiện tượng tôm bị nổi đầu, tập mồi. Giúp giảm stress, phát triển tốt.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Sử dụng định kỳ: 1 lít/1.000 m³ nước. Tùy vào môi trường nuôi, tăng giảm liều cho phù hợp.

PRO-ENZYME (P)



Quy cách: 1 kg

Tạo thức ăn tự nhiên, trứng nước, kích thích bắt mồi, vô mồi nhanh

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:
Bacillus spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Saccharomyces spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Các thành phần khác:
Nitrosomonas spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
Nitrobacter spp. (min) 1 x 10⁹ CFU
 Amylase (min) 500 UI
 Protease (min) 500 UI
 Cellulase (min) 500 UI
 Chất mang (Zeolit) vừa đủ 1 kg
 Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: *Bacillus subtilis*,
Saccharomyces cerevisiae, *Nitrosomonas*
 spp., *Nitrobacter* spp., Amylase, Protease,
 Cellulase, Chất mang (Zeolit).

CÔNG DỤNG:

Tạo nguồn thức ăn tự nhiên: trứng nước, động vật phù du trong ao nuôi. Tạo và phát triển tốt hệ phiêu sinh vật trong ao, gây màu nước đẹp. Cân bằng môi trường vi sinh và tảo, ổn định pH, tạo môi trường ao nuôi tốt. Tăng hàm lượng oxy trong nước ao nuôi, giải quyết hiện tượng tôm, cá bị nổi đầu, tập mồi. Giúp giảm Stress, phát triển tốt, kích thích gieo mồi, vô mồi nhanh.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Sử dụng với tỷ lệ: 1 kg/ 2.000 m³ nước.
 Tùy vào môi trường nuôi, tăng giảm liều cho phù hợp.

NHÓM DINH DƯỠNG TĂNG CƯỜNG - GIẢI ĐỘC GAN

**AMINO
PHOSPHORIC ACID**



Quy cách: 500 g, 1 kg

Giải độc gan, phục hồi chức năng gan, tăng miễn dịch

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

Chất chính:
Inositol (min) 25 000 mg
Vitamin C 50 000 mg
Chất khác:
Vitamin B₁₂ 30 mg
Vitamin B₃ 5 000 mg
Hương liệu (Sorbitol), Chất tạo màu (Lake Sunset yellow), Chất mang (Sodium Selenium và Dextrose) vừa đủ 1 kg
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Inositol, Vitamin B₁₂, Vitamin B₃, Vitamin C (Ascorbic acid), hương liệu (Sorbitol), chất tạo màu (Lake Sunset yellow), chất mang (Sodium Selenium và Dextrose).

CÔNG DỤNG:

- Điều hòa chức năng gan, chức năng tiết mật. Gia tăng miễn dịch, hạn chế một số bệnh do virus đặc biệt là bệnh hoại tử gan tụy cấp tính do vi khuẩn *Vibrio parahaemolyticus*.
- Giải độc gan, phục hồi chức năng gan, giúp tái tạo tế bào gan. Tăng khả năng tiêu hóa, giúp tăng trưởng nhanh.
- Hồi phục nhanh, không ảnh hưởng đến sự tăng trưởng, giúp mau lớn.

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

- **Bồi bổ gan:** 1 g/ kg thức ăn, dùng liên tục suốt vụ nuôi.
- **Giải độc gan, hỗ trợ điều trị bệnh và sau điều trị:** 2 g/ kg thức ăn, liên tục 7 - 10 ngày.
- **Hỗ trợ phòng bệnh:** 1 g/ 1 kg thức ăn hoặc 1 kg/ 15 - 20 tấn cá.
Hòa tan vào nước, trộn đều với thức ăn, áo lại bằng dầu thực vật hoặc Dầu Gan Mực, để ráo 15 - 30 phút, sau đó cho ăn.

BELUCAN



Quy cách: 1 kg

Tăng sức đề kháng, kích thích miễn dịch

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

Betaglucan (1,3 - 1,6) 100 g
Tá dược vừa đủ 1 kg

CÔNG DỤNG:

Hỗ trợ giải độc gan, giúp gan khỏe mạnh, ngăn ngừa các bệnh về gan như gan thận mỡ, trắng gan, trắng mang...
Giúp giảm hệ số chuyển đổi thức ăn, kích thích tiêu hóa, phòng các bệnh đường ruột, nhiễm trùng do vi khuẩn, virus ...

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

Hòa tan với một lượng nước rồi trộn vào thức ăn.
Trộn 1-2 g/ 1 kg thức ăn, cho ăn 1-2 lần/ ngày.
Phòng các bệnh đường tiêu hóa:
Dùng 3-5 g/ 1 kg thức ăn, cho ăn 2-3 lần/ ngày.
Cho ăn liên tục trong 7-10 ngày.

BEST LIVER



Quy cách: 500 g, 1 kg

Tăng cường hoạt động gan, hỗ trợ giải độc gan

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

Các thành phần chính:
Methionine 68 000 mg
Vitamin E 45 000 mg
Các thành phần khác:
Betain 45 000 mg
Hương liệu (Sorbitol) và Chất mang (Dextrose) vừa đủ 1 kg
(Chất cấm, kháng sinh không có)
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: DL-Methionine, Vitamin E, Betain HCl, Hương liệu (Sorbitol) và chất mang (Dextrose).

CÔNG DỤNG:

- Cung cấp vitamin, axit amin và năng lượng cần thiết cho tôm, cá.
- Bồi bổ gan, bảo vệ và tái tạo tế bào gan, tăng cường hoạt động của gan, tụy, giúp phòng ngừa các bệnh về gan.

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

Trộn thức ăn, cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.
- **Tôm:** Trộn 3 - 5 g/ 1 kg thức ăn. Đặc biệt nên dùng khi gan tụy có dấu hiệu không khỏe.
- **Cá:** 1 kg/ 1 tấn thức ăn, hoặc 1 kg/ 20 tấn cá. Đặc biệt nên dùng trong giai đoạn điều trị bệnh.
Nếu dùng thức ăn viên thì hòa sản phẩm vào nước sạch với một lượng nước vừa đủ, phun đều vào thức ăn, để thức ăn khô tự nhiên 30 phút trước khi cho ăn. Có thể áo thức ăn bằng chất kết dính, để yên 15 - 30 phút trước khi cho ăn để tăng hiệu quả sử dụng.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

BUTACOLAMIN



Quy cách: 500 g, 1 kg

Tăng trưởng nhanh, chắc thịt, đồng đều kích cỡ, lột vỏ đều, cứng vỏ nhanh, màu sắc đẹp

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

* Các thành phần chính:		Acid folic (min)	1 000 mg
Vitamin B ₁ (min)	6 000 mg	Chất mang (bột mì) vừa đủ	1 kg
Vitamin B ₂ (min)	3 000 mg	<i>Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.</i>	
Vitamin B ₆ (min)	4 000 mg	NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Vitamin B ₁ , HCl, Vitamin B ₂ , Vitamin B ₆ , HCl, Vitamin B ₁₂ , Acid folic, Chất mang (bột mì).	
* Các thành phần khác:			
Vitamin B ₁₂ (min)	50 mg		

CÔNG DỤNG:

Tăng cường sức đề kháng, giảm sốc khi thời tiết thay đổi, nắng nóng hay mưa to kéo dài và khi tôm, cá đang bị bệnh, nhanh hồi phục cơ thể sau khi điều trị bệnh. Tăng cường trao đổi chất, kích thích tăng trọng nhanh, nặng

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Tôm bố mẹ: Trộn 2 - 3 g/ kg thức ăn, hỗ trợ quá trình thành thục, tăng cường chất lượng trứng, đồng thời giúp tôm bố mẹ mau hồi phục sau mỗi lần đẻ trứng.
Bé ương nuôi ấu trùng: Hòa 3 - 10 g/ m³ nước bể ương, nên dùng mỗi ngày, sẽ giúp ấu trùng tôm giảm sốc và nhanh chuyển giới đoạn.
Tôm thịt: Trộn 3 - 5 g/ kg thức ăn, nên dùng liên tục từ khi tôm thả được 20 ngày đến khi thu hoạch, cho ăn mỗi đợt 3 ngày, liên tục vào 2 bữa ăn mạnh nhất, mỗi đợt cách nhau 10 - 15 ngày.
Khi tôm bị phan đàn: Trộn 2 - 3 g/ kg thức ăn, rải thức ăn cho tôm ăn dần trước ở đường cho ăn (gần bờ), sau 30 phút rải thức ăn cho tôm nhỏ ở rìa bên trong đường cho ăn. Cho ăn liên tục trong 7 - 10 ngày, lặp lại sau 7 ngày, cho đến khi tôm giảm phan đàn.
Cá bố mẹ: 3 g/ kg thức ăn, cho ăn liên tục trong 7 ngày trước và sau khi cá sinh sản.
Cá giống: 3 g/ kg thức ăn, cho ăn liên tục trong quá trình ương và 5 ngày trước khi thu hoạch.
Cá thịt: 3 g/ kg thức ăn, định kỳ cho ăn liên tục 3 ngày/ tháng và 5 ngày liên tục trước khi thu hoạch.
Lưu ý: Trường hợp dùng thức ăn viên, hòa tan thuốc vào một ít nước rồi phun đều lên thức ăn, để yên 30 phút cho thuốc ngấm vào viên thức ăn trước khi cho ăn.

GLUCAN PLUS



Quy cách: 500 g, 1 kg

Gia tăng miễn dịch, tăng trưởng nhanh, cân bằng vi sinh đường ruột

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:		
Vitamin C (min)	100 000 mg	Amylase, Protease, <i>Bacillus subtilis</i> , <i>Saccharomyces cerevisiae</i> và Dextrose) vừa đủ 1 kg
Methionine (min)	40 000 mg	<i>(Không có hoocmon, kháng sinh và dược liệu).</i>
Lysine (min)	20 000 mg	NGUYÊN LIỆU CHÍNH:
Các thành phần khác:		Vitamin B ₁ , HCl, Vitamin C (Ascorbic acid), Vitamin B ₂ , Vitamin B ₆ , HCl, Vitamin B ₁₂ , DL-Methionine, L-Lysine HCl, Hương liệu (Sorbitol), chất mang (Beta-glucan, Amylase, Protease, <i>Bacillus subtilis</i> , <i>Saccharomyces cerevisiae</i> và Dextrose).
Vitamin B ₁ (min)	6 000 mg	
Vitamin B ₂ (min)	3 000 mg	
Vitamin B ₆ (min)	4 000 mg	
Vitamin B ₁₂ (min)	2 000 µg	
Hương liệu (Sorbitol), Chất mang (Beta-glucan,		

CÔNG DỤNG:

- Giảm stress, chống sốc, tăng cường hệ miễn dịch, kích thích tiêu hóa, cân bằng hệ vi sinh vật đường tiêu hóa, phòng bệnh đường ruột, phục hồi hệ vi khuẩn có lợi đường ruột do dùng kháng sinh.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn vào thức ăn, cho ăn hàng ngày.
- Thức đầy tăng trưởng, tăng cường đề kháng: 1kg/ 1000 - 1200 kg thức ăn.
- Hỗ trợ điều trị khi tôm, cá bệnh, cho ăn kết hợp với thuốc đặc trị: 1 kg/ 500 - 800 kg thức ăn.
Nếu dùng thức ăn viên thì hòa sẵn phẩm vào nước sạch với một lượng nước vừa đủ, phun đều vào thức ăn, để thức ăn khô tự nhiên 30 phút trước khi cho tôm ăn. Có thể cho thức ăn bằng chất kết dính, để yên 15 - 30 phút trước khi cho ăn để tăng hiệu quả sử dụng.

GROW-MIX



Quy cách: 500 g, 1 kg

Lột vỏ đều, cứng vỏ nhanh, màu sắc đẹp

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:		Vitamin B ₆ (min)	2 000 mg
Vitamin A (min)	1 000 000 UI	Acid folic (min)	1 300 mg
Vitamin D ₃ (min)	2 000 000 UI	Niacinamide (min)	7 000 mg
Vitamin E (min)	13 500 mg	Chất mang (Dextrose) vừa đủ	1 kg
Vitamin C (min)	42 000 mg	<i>Kháng sinh, chất cấm không có.</i>	
Các thành phần khác:		THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU: Vitamin A, Vitamin D ₃ , Vitamin E, Vitamin K ₃ (Menadione sodium bisulfite), Vitamin B ₁ , HCl, Vitamin B ₂ , Vitamin B ₆ (D-Canxi pantothenate), Vitamin B ₆ , HCl, Vitamin C (Ascorbic acid), Acid folic, Niacinamide, Chất mang (Dextrose).	
Vitamin K ₃ (min)	2 000 mg		
Vitamin B ₁ (min)	1 500 mg		
Vitamin B ₂ (min)	5 000 mg		
Vitamin B ₅ (min)	13 500 mg		

CÔNG DỤNG:

- Bổ sung vitamin vào thức ăn cho tôm trước và sau khi tôm lột xác.
- Cải thiện tình trạng tôm khó lột, tôm mỏng vỏ.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn vào thức ăn, cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.
- Trộn 5 g/ kg thức ăn.
Lưu ý: Trộn thuốc vào thức ăn nhào đã để nguội, vo tròn hoặc ép chặt trước khi cho ăn. Trường hợp dùng thức ăn viên, hòa tan thuốc vào một ít nước rồi phun đều lên thức ăn, để yên 30 phút cho thuốc ngấm vào viên thức ăn trước khi cho ăn.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

AQUA LIVER



Quy cách: 1 kg

Giải độc gan, tái tạo tế bào gan, tăng đề kháng, giảm stress

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Methionine	20 000 mg
Vitamin C	2 000 mg
Sorbitol	30 000 mg
Lysine	5 000 mg
Tá dược vừa đủ	1 kg

CÔNG DỤNG:

- Giải độc gan, tăng cường chức năng của gan, phòng ngừa các bệnh về gan.
- Tăng đề kháng, giảm stress trên tôm, cá.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn thức ăn.
Trộn 1 - 2 g/1kg thức ăn, cho ăn liên tục từ 7 - 10 ngày.
Trường hợp hỗ trợ điều trị khi tôm bị bệnh:
Sử dụng 3 - 5 g/1kg thức ăn.
Trộn 1 - 2 lần/ngày, cho ăn liên tục trong 10 ngày.

AQUA-GROW (P)



Quy cách: 1 kg

Chuyển hóa dinh dưỡng tốt, tăng trưởng nhanh

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:	Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
Methionin (min)	1 000 mg
Lysin (min)	2 000 mg
Các thành phần khác:	NGUYÊN LIỆU CHÍNH:
Cholin (min)	700 mg
Betain (min)	100 mg
Hương liệu (Sorbitol), Chất tạo màu (Ponceau 4R), Chất mang (Dextrose) vừa đủ	1 kg

CÔNG DỤNG:

Bổ sung đầy đủ và cân đối các vitamin, acid amin, hỗ trợ phòng các bệnh do thiếu Vitamin và acid amin.
Cung cấp các acid amin cần thiết với hàm lượng đậm đặc, đảm bảo cho sự sinh trưởng và phát triển của tôm, cá. Giúp hấp thu và chuyển hóa tốt các chất dinh dưỡng có trong thức ăn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn 1 - 2 lần/ngày, cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.
Trộn 1 - 2 g/1 kg thức ăn.
Trong trường hợp đóc thức tôm, cá phát triển nhanh, sử dụng 3 - 5g/1 kg thức ăn.

AQUA GROW (NƯỚC)



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Chuyển hóa dinh dưỡng tốt, tăng trưởng nhanh

THÀNH PHẦN:

Trong 1 lít

Các thành phần chính:	Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.
Methionine (min)	1 000 mg
Lysin (min)	1 500 mg
Các thành phần khác:	THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
Choline (min)	3 500 mg
Betain (min)	100 mg
Hương liệu (Sorbitol), chất tạo màu (Ponceau 4R) và nước cất vừa đủ	1 lít

CÔNG DỤNG:

- Bổ sung và hỗ trợ phòng các bệnh do thiếu vitamin và axit amin.
- Cung cấp các axit amin cần thiết với hàm lượng đậm đặc, đảm bảo cho sự sinh trưởng và phát triển của tôm, cá.
- Giúp hấp thu và chuyển hóa tốt các chất dinh dưỡng có trong thức ăn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Phun đều vào thức ăn, trộn 1 - 2 lần/ ngày cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.
- Trộn 1 - 2 ml/ 1 kg thức ăn.
- Trong trường hợp đóc thức tôm, cá phát triển nhanh: Sử dụng 3 - 5 ml/ 1 kg thức ăn.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

NHÓM DINH DƯỠNG TĂNG CƯỜNG MIỄN DỊCH

SACBA ZYME



Quy cách: 500 g, 1 kg

Ngăn ngừa các bệnh về đường ruột, rối loạn tiêu hóa

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Bacillus subtilis 10⁸ CFU
Saccharomyces cerevisiae 10⁸ CFU
 Chất đệm vừa đủ 1 kg

CÔNG DỤNG:

Điều trị và ngăn ngừa các bệnh về đường ruột, rối loạn tiêu hóa, chướng hơi, sinh bụng, hiện tượng phân đứt quãng ở tôm, không chế các vi khuẩn có hại trong đường ruột phát triển, giúp ổn định đường ruột, tiêu hóa tốt thức ăn, tăng khả năng miễn dịch, tăng cường sức đề kháng với bệnh.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn thức ăn: 1-2g/1kg thức ăn, cho ăn liên tục trong 7-10 ngày.
Trường hợp bệnh nặng:
 Sử dụng 3-5 g/1kg thức ăn.
 Trộn 1-2 lần/ngày, cho ăn liên tục trong 5-7 ngày.

BIOZYME FOR AQUA



Quy cách: 500 g, 1 kg

Bổ sung men tiêu hóa, hỗ trợ ngăn ngừa các bệnh về đường ruột

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:
 Lysin (min) 2 500 mg
 Methionin (min) 5 000 mg
Các thành phần khác:
 Vitamin B₁ (min) 100 mg
 Vitamin B₂ (min) 50 mg
 Vitamin B₃ (min) 50 mg
 Cholin (min) 700 mg
 Chất tạo màu (lake tartrazine), Chất mang (Dextrose và *Bacillus subtilis*, *Saccharomyces cerevisiae*, *Lactobacillus acidophilus* vừa đủ 1 kg
 (Không có kháng sinh, hormone và chất cấm).
THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
 L-Lysin, DL-Methionin, Vitamin B₁, HCl, Vitamin B₂, Vitamin B₃ (D-canxi pantothenate), Cholin chloride, Chất tạo màu (lake tartrazine), chất mang (*Bacillus subtilis*, *Saccharomyces cerevisiae*, *Lactobacillus acidophilus* và Dextrose).

CÔNG DỤNG:

- Hỗ trợ điều trị và ngăn ngừa các bệnh về đường ruột, rối loạn tiêu hóa, phân đứt khúc, ruột lỏng.
 - Giúp tiêu hóa, hấp thu tốt thức ăn, kích thích tăng trưởng, nồng to đường ruột.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Cá: 1 - 2 g/ kg thức ăn.
Tôm: 7 g/ kg thức ăn.
Hỗ trợ khi trị bệnh: 10 g/ kg thức ăn.
 Hòa tan với một ít nước rồi phun đều lên thức ăn, để yên 20 - 30 phút, sau đó áo ngoài viên thức ăn bằng DẦU GAN MỤC, để yên 15 - 20 phút trước khi cho ăn.

NHÓM BỔ SUNG VITAMIN - KHOÁNG CHẤT - ĐIỆN GIẢI

ADE VIT C



Quy cách: 1 kg

Đặc trị các bệnh thiếu vitamin, mềm vỏ

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Vitamin A 5 000 000 UI
 Vitamin D₃ 2 500 000 UI
 Vitamin E 2 000 mg
 Vitamin C 20 000 mg
 Chất đệm vừa đủ 1 kg

CÔNG DỤNG:

Phòng và trị thiếu vitamin, mềm vỏ, mềm vây, phòng chống stress cho tôm, cá.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Trộn vào thức ăn:
 - Trộn 1 - 2 g/ 1 kg thức ăn, sau đó để khoảng 15 phút rồi rải xuống ao cho ăn. Cho ăn liên tục trong 5 - 7 ngày.
 - **Trường hợp bị mềm vỏ:** Sử dụng 3 - 5 g/ 1 kg thức ăn, trộn 1 - 2 lần/ ngày. Cho ăn liên tục trong 7 - 10 ngày.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

AQUA-MIX



Quy cách: 1 kg

Cung cấp khoáng chất, thúc đẩy tăng trưởng

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

***Các thành phần chính:**

Vitamin A (min) 500 000 UI
Vitamin D₃ (min) 250 000 UI
Vitamin E (min) 2 000 mg
Chất mang (CaCO₃, bột mì và Dextrose) vừa đủ 1 kg

Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:
Vitamin A, Vitamin D₃, Vitamin E, Chất mang (CaCO₃, bột mì và Dextrose).

CÔNG DỤNG:

- Hỗn hợp đậm đặc cung cấp các vitamin và vi khoáng cần thiết, dễ hấp thu.
- Cung cấp đầy đủ muối khoáng cần thiết cho quá trình sinh trưởng và phát triển tôm, cá.
- Giúp tôm, cá phát triển tốt, tăng tỷ lệ sống, giảm tỷ lệ dị hình.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- Trộn 1 - 2 g/ 1 kg thức ăn, 1 - 2 lần/ngày, cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.
- **Độc thực tôm, cá hiệu quả nhanh:** Trộn 3 - 5 g/ 1 kg thức ăn, 2 - 3 lần/ngày, cho ăn liên tục trong suốt vụ nuôi.

DẦU GAN MỰC



Quy cách: 1 lít, 5 lít

Kích thích bắt mồi, tăng trưởng nhanh

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Dầu gan mực 100 %
Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
Nguyên liệu chính: Dầu gan mực.

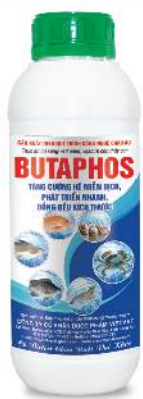
CÔNG DỤNG:

- Tạo mùi dẫn dụ kích thích tôm, cá, ốc ăn nhiều nhờ mùi tanh của dầu gan mực.
- Giúp mau lớn, mau lột vỏ và giảm hệ số chuyển đổi thức ăn.
- Nâng cao sức kháng bệnh, ngăn ngừa stress.
- Hình thành lớp dầu bao bọc viên thức ăn, giúp thức ăn lâu tan rã trong môi trường nước, làm tăng hiệu quả sử dụng thức ăn và tăng độ kết bám của các chất bổ sung vào khẩu phần thức ăn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- **Cho ăn thường xuyên hàng ngày:** Trộn 10 - 15 ml/ 1 kg thức ăn hoặc 1 lít/ 70 - 100 kg thức ăn, để yên 15 - 30 phút, sau đó cho ăn.
- **Trường hợp trộn thuốc hoặc chất bổ sung trong thức ăn:** Trộn đều thuốc và chất bổ sung thức ăn trước, sau đó dùng dầu gan mực bọc bên ngoài với liều 10 - 15 ml/ kg thức ăn, để khô tự nhiên 15 - 30 phút, sau đó cho ăn.

BUTAPHOS



Quy cách: 100 ml, 250 ml, 500 ml, 1 lít, 5 lít

Tăng cường hệ miễn dịch, phát triển nhanh, đồng đều kích thước

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Các thành phần chính:
Butaphosphan (min) 100.000 mg
Lysine (min) 4.000 mg
Methionine (min) 16.000 mg
Các thành phần khác:
Vitamin B₃ (min) 16.000 mg
Vitamin B₁₂ (min) 50 mg
Vitamin C (min) 20 000 mg
Acid folic (min) 1.200 mg
Hương liệu (Sorbitol), Chất mang (Inositol, nước cất) vừa đủ 1 lít
Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.
NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Butaphosphan, L-Lysine, DL-Methionine, Vitamin B₃, Vitamin B₁₂, Vitamin C, Acid folic, Sorbitol, Inositol, nước cất.

CÔNG DỤNG:

Kích thích quá trình trao đổi chất, thúc đẩy phục hồi chức năng gan thận, tăng cường hệ miễn dịch.
Tăng hiệu quả hấp thu thức ăn, nhanh lớn, tăng tỷ lệ sống, giảm tỷ lệ dị hình, đạt đồng đều kích thước cao.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- **Sử dụng định kỳ:** 1 - 2 ml/ 2 kg thức ăn, liên tục 3 - 5 ngày, 10 ngày/ đợt.
- **Độc thực tôm, cá, cua, ốc phát triển:** 2 - 3 ml/ 2 kg thức ăn, liên tục 5 - 7 ngày.
Pha loãng với một ít nước rồi phun đều lên thức ăn, để yên 20 - 30 phút cho ngấm vào thức ăn.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

AQUA PRO



Quy cách: 100 ml, 250 ml,
500 ml, 1 lít, 5 lít

Hỗ trợ miễn dịch, tăng cường trao đổi chất, cải thiện hiệu suất nuôi

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Các thành phần chính:	Vitamin B ₆ (min)	500 mg	
Vitamin B ₁ (min)	1000 mg	Vitamin C (min)	2000 mg
Lysin (min)	50 000 mg	Inositol (min)	2000 mg
Methionine (min)	50 000 mg	Chất mang (ATP, Lactic acid, citric acid, formic acid, nước cất) vừa đủ	1 lít
Các thành phần khác:	Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.		
Dịch chiết nấm men <i>Saccharomyces cerevisiae</i>	NGUYÊN LIỆU CHÍNH:		
(min)	350 000 mg	Vitamin B ₁ , Vitamin B ₂ , Vitamin B ₃ , Vitamin B ₆ , Vitamin B ₉ , Vitamin C, Inositol, Adenosine triphosphat, Lactic acid, Citric acid, Formic acid, tinh chất nấm men <i>Saccharomyces cerevisiae</i> , <i>Yucca schidigera</i> , nước tinh khiết.	
Saponin (min)	1000 mg		
Vitamin B ₂ (min)	1000 mg		
Vitamin B ₃ (min)	1000 mg		
Vitamin B ₆ (min)	500 mg		

CÔNG DỤNG:

Bổ sung dưỡng chất cho sự phát triển của tôm, cá. Tăng cường hệ miễn dịch. Kích thích bắt mồi, cải thiện hiệu suất nuôi. Hỗ trợ trao đổi chất, giúp hô tro tiêu hóa và hấp thu thức ăn tốt, tăng trưởng nhanh, giảm hệ số chuyển đổi thức ăn, giảm stress, tăng khả năng thích nghi khi thay đổi môi trường nuôi.

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

Cho ăn liên tục: 1 - 2 ml/ kg thức ăn.
Trong trường hợp độc thức phát triển nhanh: 3 - 5 ml/ kg thức ăn.
 Trộn 1 - 2 lần/ ngày cho ăn liên tục trong suốt vụ tôm.

SORBIVIT FOR SHRIMP



Quy cách: 500 ml, 1 lít, 5 lít

Ổn định ăn uống, cung cấp acid amin, vitamin, giải độc, mát gan, kích thích tăng trưởng

THÀNH PHẦN:
Trong 1 lít

Chất chính	(Ponceu 4R), Chất mang (nước cất) vừa đủ
Lysin (min)	2 000 mg
Methionin (min)	3 000 mg
Vitamin B ₃ (min)	2 900 mg
Chất khác	NGUYÊN LIỆU CHÍNH:
Vitamin B ₃ (min)	4 000 mg
Vitamin B ₆ (min)	3 000 mg
Vitamin B ₁₂ (min)	10 mg
Hương liệu (Sorbitol), chất tạo màu	(Ponceu 4R), Chất mang (nước cất).

CÔNG DỤNG:

Cung cấp acid amin và vitamin cần thiết cho tôm. Giải độc gan. Giảm tỷ lệ chuyển đổi thức ăn (FCR). Kích thích tăng trưởng, đạt sản lượng vụ nuôi cao.

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

Trộn 3 ml/kg thức ăn, cho ăn liên tục.
Pha loãng với một ít nước rồi phun đều lên thức ăn, để yên 30 phút cho ngấm vào viên thức ăn, sau đó áo ngoài viên thức ăn bằng DẦU GÀN MỤC, để yên 15 - 30 phút trước khi cho ăn để tăng hiệu quả sử dụng.

CI - C TAT



Quy cách: 10 kg

Tăng sức đề kháng, chống sốc

THÀNH PHẦN:
Trong 1 kg

Các thành phần chính:	mang (zeolit) vừa đủ 1 kg
Vitamin C (min) 10 000 mg	<i>Không có kháng sinh, hoocmon và chất cấm.</i>
Cu (min - max) 80 - 110 mg	NGUYÊN LIỆU CHÍNH: Vitamin C
Mn (min - max) 40 - 60 mg	(Ascorbic acid), CuSO ₄ , MnSO ₄ , Chất bảo
Chất bảo quản (Acid citric), Chất	quản (Acid citric), Chất mang (zeolit).

CÔNG DỤNG:

- Tăng cường sức đề kháng, chống bị sốc khi thời tiết nắng nóng hoặc thay đổi đột ngột, độ mặn quá cao hay quá thấp, pH không ổn định.
- Giúp nhanh phục hồi, mau lành vết thương trong quá trình điều trị bệnh.

**LIỀU LƯỢNG
& CÁCH DÙNG:**

Liều dùng: 1 kg/ 1.500 m³ nước.
Hòa 1 kg vào 10 lít nước, tạt đều khắp mặt ao.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu

MINERAL-MIX



Quy cách: 10 kg

Khoáng tạt ao tôm, giúp tôm cứng vỏ, dễ lột xác

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Chất chính:

Mg (min - max) 390 - 600 mg
Zn (min - max) 4 000 - 6 000 mg
Mn (min - max) 1 800 - 2 500 mg

Fe (min - max) 4 700 - 5 800 mg
Chất mang (CaCO₃ và Dextrose) vừa đủ
Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

Chất khác:

Cu (min - max) 4 - 6 mg
K (min - max) 2 300 - 2 900 mg

NGUYÊN LIỆU CHÍNH:
MgSO₄, CuSO₄, ZnSO₄, MnSO₄, KCl, Ferric oxide, Chất mang (CaCO₃ và Dextrose).

CÔNG DỤNG:

Tạt ao nuôi: 1 - 1,5 kg/ 1.000 m³ nước.

Trộn thức ăn:

+ Tôm dưới 2 tháng tuổi: 3 - 5 g/ kg thức ăn.
+ Tôm trên 2 tháng tuổi: 5 - 10 g/ kg thức ăn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Làm giàu khoáng chất cho nước và đáy ao, duy

trì màu nước đẹp giúp tảo phát triển ổn định.

Bổ sung khoáng chất cần thiết giúp tôm mau cứng vỏ, dễ lột xác, phát triển tốt, chắc thịt, vỏ

bóng đẹp.

Hỗ trợ phòng chống hiện tượng cong thân, co co, đục thân, trắng lưng trên tôm thể do thiếu một số khoáng vi lượng cần thiết.

VITA C 250



Quy cách: 500 g, 1 kg

Giảm stress, tăng sức đề kháng

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Vitamin C (min) 250.000 mg
Chất mang (Dextrose) vừa đủ 1 kg

Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

Nguyên liệu chính: Ascorbic acid, Dextrose.

CÔNG DỤNG:

Bổ sung vitamin C, hỗ trợ phòng chống Stress, nâng cao sức đề kháng, tăng khả năng tiêu hóa, hấp thu thức ăn.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Hòa vào nước sạch phun đều lên thức ăn.

- Tăng cường sức đề kháng:

1 - 1,5g/ kg thức ăn.

- Hồi phục nhanh sau bệnh: 2,5g/ kg thức ăn.

- Ca giống: 1kg/ 600 kg thức ăn hoặc 6 - 10 tấn cá.

- Ca thịt: 1kg/ 1000 kg thức ăn hoặc 10 - 15 tấn cá.

VITAMIN C FOR AQUA



Quy cách: 1 kg

Tăng khả năng tiêu hóa, hấp thu thức ăn

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

* Các thành phần chính

Vitamin C (min) 100 000 mg
Acid citric (min) 200 000 mg
Chất mang (Dextrose) vừa đủ 1 kg

THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU:

Vitamin C (Ascorbic acid), Acid citric, Chất mang (Dextrose).

Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

CÔNG DỤNG:

Cung cấp Vitamin C cần thiết cho sự phát triển của tôm, cá. Giúp tôm, cá giảm stress khi môi trường thay đổi. Cung cấp acid hữu cơ, tăng khả năng tiêu hóa và hấp thu thức ăn. Tăng sức đề kháng, giúp tôm, cá khỏe mạnh, phát triển tốt.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

- Hòa vào nước sạch phun đều lên thức ăn, sau đó cho thức ăn bằng chất kết dính hoặc dầu gan mực, để khô 15 phút trước khi cho ăn.

- Đối với thức ăn tự chế, trộn sản phẩm vào thức ăn sau khi để nguội.

Liều dùng:

+ Ca giống, cá bố mẹ: 1kg/ 300 kg thức ăn hoặc 3 - 5

tấn cá, cho ăn mỗi ngày.

+ Ca thịt: 1kg/ 500 kg thức ăn hoặc 5 - 10 tấn cá, cho ăn mỗi ngày.

- Tăng sức đề kháng bệnh, giảm stress cho tôm: 3 g/ kg thức ăn.

- Giúp mau phục hồi khi mắc bệnh: 6 g/ kg thức ăn.

VITAGROW



Quy cách: 1 kg

Bổ sung Vitamin, Acid Amin, khoáng chất, thúc đẩy tăng trưởng

THÀNH PHẦN:

Trong 1 kg

Các thành phần chính:

Vitamin A (min) 10 000 000 UI
Vitamin D₃ (min) 2 500 000 UI
Vitamin C (min) 25 000 mg
Lysin (min) 30 000 mg

Vitamin B₁₂ (min) 30 000 µg
Chất mang (Dextrose) vừa đủ 1 kg

Không có kháng sinh, hormone và chất cấm.

Các thành phần khác:

Vitamin K₃ (min) 250 mg
Vitamin B₁ (min) 8 000 mg
Vitamin B₆ (min) 3 500 mg

THÀNH PHẦN NGUYÊN LIỆU: Vitamin A, Vitamin D₃, Vitamin C (Ascorbic acid), Vitamin K₃ (Menadione sodium bisulfite), Vitamin B₁ HCl, Vitamin B₆ HCl, Vitamin B₁₂, L-Lysin, Chất mang (Dextrose).

CÔNG DỤNG:

- Bổ sung đầy đủ và cân đối các vitamin, acid amin thiết yếu và chất khoáng cần thiết vào thức ăn, giúp tăng khả năng tiêu hóa và tăng

trưởng nhanh.

- Giảm hệ số tiêu tốn thức ăn FCR, tăng hiệu quả sử dụng thức ăn, rút ngắn thời gian nuôi.

LIỀU LƯỢNG & CÁCH DÙNG:

Liều dùng: 2 g/kg thức ăn, liên tục trong quá trình nuôi.

Hòa tan vào nước, trộn đều với thức ăn, cho

lại bằng dầu thực vật, hoặc dầu gan mực, để ráo 15 - 30 phút sau đó cho ăn.

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu



Máy Chiết Rót Thuốc Tiêm
Tự Động Compact-Line 1



Máy Siết Nắp Nhôm Thuốc Tiêm
Tự Động Compact-Line 2



Máy Dán Nhãn
Tự Động Compact-Line 3



Máy Sấy Tầng Sôi Tạo Hạt



Máy Đồng Hóa Tự Động
Pha Chế Thuốc Hỗn Dịch Tiêm



Bồn Pha Chế
Thuốc Dung Dịch Tiêm



Bồn Xử Lý Dung Môi



Máy Trộn Siêu Tốc
Tự Động Sấy



Máy Dán Thùng Tự Động

Sản xuất theo quy trình công nghệ Châu Âu



Máy Đóng Gói Thuốc Bột
Tự Động (10g)



Máy Đóng Gói Thuốc Bột
Tự Động (50g - 1kg)



Máy kiểm nghiệm HPLC (1)



Tủ Sấy Tự Động



Tủ Lão Hóa
Kiểm Tra Độ Ổn Định Sản Phẩm



Máy kiểm nghiệm HPLC (2)



Máy Chuẩn Độ Điện Thế



Máy Đo Quang Phổ
UV - VIS



Phòng Kiểm Nghiệm

Cảm ơn Quý khách hàng đã tin tưởng và sử dụng sản phẩm của VIETVET. Sự hài lòng của Quý khách là động lực để công ty chúng tôi không ngừng phát triển.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM VIETVET

Lô B103, Đường số 4, KCN Thái Hòa, Xã Đức Lập Hạ, Đức Hoà, Long An

☎ (0272) 377 4601

✉ info.vietvet@gmail.com

🌐 vietvetpharma.com

Cỏ Vietvet Chăn Nuôi Vui Khỏe